

Số: 03/2022/QĐST-DS

Hương Khê, ngày 29 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Thái Xuân T, bà Đào Thị L; đều có địa chỉ: Xóm 2, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đăng L, bà Đào Thị K, anh Trần Văn C, chị Nguyễn Thị X; đều có địa chỉ: Xóm 4, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ UBND huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, do ông Ngô Xuân N - chức vụ: Chủ tịch UBND huyện là người đại diện theo pháp luật; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc B, chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

+ UBND xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, do ông Nguyễn Đăng P - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã là người đại diện theo pháp luật.

+ Anh Nguyễn Đăng T, chị Nguyễn Thị K1; đều có địa chỉ: Xóm 4, xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Anh Nguyễn Đăng L1, chị Lê Thị L2; đều có địa chỉ: Xóm 7, xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Chị Nguyễn Thị L3; địa chỉ: Xóm 9, xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn ông Thái Xuân T, bà Đào Thị L đồng ý giao cho bị đơn ông Nguyễn Đăng L, bà Đào Thị K, anh Trần Văn C, chị Nguyễn Thị X và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đăng L1, anh Nguyễn Đăng T, chị Nguyễn Thị L3 được quyền quản lý, sử dụng toàn bộ diện tích đất đang tranh chấp cùng với toàn bộ tài sản gắn liền với đất, với phần diện tích đất của từng người, cụ thể như sau:

+ Ông Nguyễn Đăng L, bà Đào Thị K được quyền quản lý, sử dụng phần diện tích đất cùng với toàn bộ tài sản gắn liền với đất đối với lô đất số 52, có diện tích 9.874,8m²; lô đất số 56, có diện tích 5.606,9m²; lô đất số 57, có diện tích 22.141,5m² tại khoảnh 7, tiểu khu 179, tờ bản đồ số 81 thuộc xóm 4, xã Hòa Hải, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh (Có sơ đồ tổng thể và sơ đồ chi tiết kèm theo).

+ Anh Trần Văn C, chị Nguyễn Thị X được quyền quản lý, sử dụng phần diện tích đất cùng với toàn bộ tài sản gắn liền với đất đối với lô đất số 50, có diện tích 101.679,2m² tại khoảnh 7, tiểu khu 179, tờ bản đồ số 81 thuộc xóm 4, xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh (Có sơ đồ tổng thể và sơ đồ chi tiết kèm theo).

+ Anh Nguyễn Đăng L1 được quyền quản lý, sử dụng phần diện tích đất cùng với toàn bộ tài sản gắn liền với đất đối với lô đất số 55, có diện tích 34.199,5m²; lô đất số 53, có diện tích 43.210,3m² tại khoảnh 7, tiểu khu 179, tờ bản đồ số 81 thuộc xóm 4, xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh (Có sơ đồ tổng thể và sơ đồ chi tiết kèm theo).

+ Anh Nguyễn Đăng T được quyền quản lý, sử dụng phần diện tích đất cùng với toàn bộ tài sản gắn liền với đất đối với lô đất số 54, có diện tích 63.118,2m²; lô đất số 51, có diện tích 21.310,9m² tại khoảnh 7, tiểu khu 179, tờ bản đồ số 81 thuộc xóm 4, xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh (Có sơ đồ tổng thể và sơ đồ chi tiết kèm theo).

+ Chị Nguyễn Thị L3 được quyền quản lý, sử dụng phần diện tích đất cùng với toàn bộ tài sản gắn liền với đất đối với lô đất số 58, có diện tích 15.845,8m² (Có sơ đồ tổng thể và sơ đồ chi tiết kèm theo).

- Bị đơn ông Nguyễn Đăng L, bà Đào Thị K, anh Trần Văn C, chị Nguyễn Thị X đồng ý trả cho nguyên đơn ông Thái Xuân T, bà Đào Thị L số tiền là 354.700.000đ (Ba trăm năm mươi tư triệu bảy trăm ngàn đồng). Các bên đã thực hiện việc giao, nhận tiền theo biên bản nhận tiền ngày 21/6/2022, nên không phải thực hiện nữa.

Ông Nguyễn Đăng L, bà Đào Thị K, anh Trần Văn C, chị Nguyễn Thị X, anh Nguyễn Đăng L1, anh Nguyễn Đăng T, chị Nguyễn Thị L3 có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng: Các bên đương sự đã nộp đủ cho Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, nên không phải thực hiện nữa.

- Về án phí:

+ Miễn tiền án phí dân sự thẩm cho nguyên đơn ông Thái Xuân T, bà Đào Thị L, bị đơn ông Nguyễn Đăng L, bà Đào Thị K.

+ Anh Trần Văn C, chị Nguyễn Thị X nhận nộp 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trần Văn C đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/0004690 ngày 07/9/2021, nay được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- Lưu HSVA, VPTA.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thanh Tùng